

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ: THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT
Thời gian thực hiện: 4 Tuần (03/02 đến 28/02/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh			
TT	Mục tiêu						
1. Lĩnh vực phát triển thể chất							
* Phát triển vận động							
1	Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	<ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Tay: 2 tay đưa ra trước, lên cao; sang 2 bên. + Co và duỗi tùng tay, kết hợp kiêng chân. - Lung, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động: Thể dục sáng - Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: <ul style="list-style-type: none"> + Tay: 2 tay đưa ra trước, lên cao; sang 2 bên. + Co và duỗi tùng tay, kết hợp kiêng chân. - Lung, bụng, lườn: + Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: + Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. 				
3	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: + Nhảy lò cò 5 m 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhảy lò cò 5m. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: TD - Nhảy lò cò 5m * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Lá và gió 				
4	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết kiểm soát được vận động: + Đi thay đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh. 	<ul style="list-style-type: none"> - Đi thay đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh. 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động học: - Thể dục + Đi thay đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh. * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Người tài xế giỏi. - TCM: Cho thỏ ăn, 				

			tôm cua cá đua tài, bẫy chuột, Đi như gấu bò như chuột (TCVĐ)	
6	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: + Ném trúng đích bằng 1 tay	- Ném trúng đích bằng 1 tay	* Hoạt động học: - Thể dục: + Ném trúng đích bằng một tay * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Thi đì nhanh	
8	- Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: + Tung bắt bóng tại chõ	- Tung bắt bóng tại chõ	* Hoạt động học: TD - Tung bắt bóng tại chõ * Hoạt động chơi: - TCVĐ: Đàn gà con	
11	- Trẻ thực hiện được các vận động: + Gập, mở lần lượt từng ngón tay	- Bé, nắn.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc: + Góc nghệ thuật: vẽ tranh, xếp tranh, nặn một số con vật...	
12	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay- mắt trong một số hoạt động: + Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số.	- Tô, đồ theo nét.	* Hoạt động chơi: - Chơi góc: + Chơi góc học tập: Tô chữ cái, chữ số - Chơi buổi chiều: + Hoàn thiện vở toán + Hoàn thiện vở tập tô.	
14	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: + Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu. + Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học kidsmart	- Lắp ráp. + Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học kidsmart	* Hoạt động chơi: - Chơi góc: + Góc xây dựng: Xây trang trại chăn nuôi, xây ao cá, xây vườn bách thú... * Hoạt động phòng vi tính: + Sử dụng đôi bàn tay di chuột chơi các trò chơi vui học kidsmart	

* Dinh dưỡng và sức khỏe

18	- Trẻ biết ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có ga, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.	- Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ia chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	* Hoạt động ăn: Trò chuyện về các loại thức ăn, ăn đúng cách hợp vệ sinh. *Hoạt động chơi: - Chơi buổi chiều: + Cho trẻ xem vi deo về ăn uống hợp lý sẽ gây nên một số bệnh tật	
23	- Trẻ sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	- Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	* Hoạt động ăn: - Trò chuyện và quan sát cách sử dụng 1 số đồ dùng đúng cách, cốc, bát, thìa.	
24	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: + Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn	- Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	* Hoạt động ăn : Trò chuyện với trẻ về món ăn, giáo dục trẻ ăn đa dạng nhiều loại thức ăn.Trước khi ăn cô cô nhắc trẻ mồi cô, mồi bạn và không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	
25	- Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: + Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	- Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	*Hoạt động chơi: - Trong giờ đón, trả trẻ: Trò chuyện và giáo dục trẻ không uống nước lã và ăn quà vặt ngoài đường.	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

36	- Trẻ tò mò tìm hiểu, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Nếu thiếu nước con vật sẽ như thế nào? ...	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật. - Quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống của một số con vật.	Hoạt động học: - KPKH: + Khám phá trứng gà (5E) + Một số động vật sống trong rừng +Một số động vật sống dưới nước	
37	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo	- Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật - Quá trình phát triển của	+ Một số con côn trùng + Lồng ghép BĐKH:	

	luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét và thảo luận về đặc điểm của một số con vật.	con vật điều kiện sống của một số con vật.	Ảnh hưởng của BĐKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh.	
39	-Trẻ có khả năng phân loại một số con vật và côn trùng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại con vật theo 2 - 3 dấu hiệu. - So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật	Hoạt động học: - KPKH: + Khám phá trứng gà (5E) + Một số động vật sống trong rừng +Một số động vật sống dưới nước + Một số con côn trùng	
40	- Trẻ nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của một số con vật và con côn trùng.			
41	- Trẻ nhận xét được mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng.	- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, với môi trường sống khi có thiên tai và biến đổi khí hậu. - Cách chăm sóc và bảo vệ con vật.	* Hoạt động chơi: Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều: -Cho trẻ xem vi veo việc biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến môi trường sống của con vật + Lồng ghép BĐKH: Ảnh hưởng của BĐKH và thiên tai đối với đời sống động vật: ô nhiễm môi trường, xáo trộn môi trường sống, thiếu nước giảm nguồn thức ăn, không còn nơi cư trú, chết một số loài động vật, dịch bệnh. -Cho trẻ xem video về cách chăm sóc con vật nuôi	
44	- Thể hiện hiểu biết về đối tượng qua	- Chơi đóng vai bác sĩ, nấu ăn, bán hàng...	* Hoạt động chơi: Chơi ở các góc: + Góc phân vai: Gia	

	hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	<ul style="list-style-type: none"> - Hát các bài hát về con vật... - Vẽ, cắt, xé dán, nặn về con vật và côn trùng 	<ul style="list-style-type: none"> định, Bán hàng, Nấu ăn, bác sĩ thú y... + Góc NT: Hát, làm tranh, cắt, vẽ, nặn các về con vật... + GTN: Trồng cây, gieo hạt giống, chăm sóc ... 	
--	--	---	---	--

b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng toán

54	- Trẻ nhận ra qui tắc sắp xếp (mẫu) và sao chép lại.	- So sánh, phát hiện qui tắc sắp xếp và sắp xếp theo qui tắc.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Phát hiện ra quy tắc sắp xếp, và cách sắp xếp theo quy tắc, tạo ra quy tắc sắp xếp.	
56	- Trẻ biết sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp	- Tạo ra qui tắc sắp xếp	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Khối cầu, Khối trụ, Khối vuông, Khối chữ nhật.	
58	- Trẻ biết gọi tên và chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật.	Nhận biết, gọi tên khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận dạng các khối hình đó trong thực tế.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Khối cầu, Khối trụ, Khối vuông, Khối chữ nhật.	
59	- Trẻ sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với vật làm chuẩn.	- Xác định vị trí của đồ vật (phía trước - phía sau; phía trên - phía dưới; phía phải - phía trái) so với một vật nào đó làm chuẩn.	* Hoạt động học: - Làm quen với toán: + Xác định vị trí của đồ vật (phía trước-phía sau; phía trên-phía dưới; phía phải-phía trái) so với vật chuẩn.	

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

71	- Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát về động vật	- Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa về động vật.	<ul style="list-style-type: none"> *Hoạt động chơi: - Giò đón, trả trẻ: TCTV: + Một số con vật sống dưới nước; Động vật nuôi trong gia đình; Động vật sống trong rừng. * Hoạt động chơi: - Chơi, hoạt động theo ý thích buổi chiều: Nghe và giải câu đố về một số con vật. 	
----	---	---	--	--

73	- Trẻ có thể kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.	- Kể lại sự việc theo trình tự. - Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự.	* Hoạt động học: - Văn học: truyện "Chú dê đen" * Hoạt động phòng kidsmart - Trẻ chơi trò chơi: Tập kể chuyện theo tranh	
77	- Trẻ có khả năng đọc biểu cảm đồng dao, ca dao... trong chủ đề thế giới động vật	- Đọc ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè trong chủ đề động vật	* Hoạt động chơi: - Chơi hoạt động buổi chiều + Đồng dao: Cái bống là các bống bang..	
78	- Trẻ có thể kể thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện trong chủ đề động vật	- Kể thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện...trong nội dung truyện trong chủ đề động vật - Đóng kịch trong chủ đề động vật	* Hoạt động học: - Văn học: truyện "Chú dê đen " * Hoạt động phòng thư viện: + Tìm và kể cho trẻ nghe về chủ đề động vật, định hướng cho trẻ xem sách kể truyện về chủ đề động vật + Sử dụng các con rối để tổ chức kể chuyện sáng tạo theo các nhân vật trong truyện. + Khai thác truyện cổ tích, thần thoại, dân gian cho trẻ	
79	- Trẻ đóng được vai của nhân vật trong truyện của chủ đề động vật		*Hoạt động chơi: - Chơi theo ý thích buổi chiều: + Cho trẻ tập kể chuyện sáng tạo dựa trên truyện: "Chú dê đen" + kể chuyện sáng tạo trên cốt truyện: "Chú dê đen" + Đóng kịch: Chú dê đen - Chơi góc: + Góc học tập - Thư viện: Đọc chuyện tranh	

			"Chú dê đen"	
86	- Trẻ nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt chữ cái l,n,m	- Nhận dạng các chữ cái: L,n,m - Sao chép một số kí hiệu, chữ cái: b,d,đ, l,n, m	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái l,n,m - Tập tô chữ cái b,d,đ, l,n,m	
87	- Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình b,d,đ; l,n, m.		* Hoạt động phòng kidsmart - Trẻ trò chơi ngôi nhà văn học chữ viết- Trẻ chơi trò chơi: Làm quen chữ cái, tập tô chữ cái-	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội

94	- Trẻ biết có gắng tự hoàn thành công việc được giao.	- Thực hiện công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...).	* Hoạt động lao động - Cho trẻ cắt dọn đồ chơi sau khi chơi xong vào nơi quy định. - Biết cắt sách vở đồ dùng học tập khi học xong vào nơi quy định. * Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh. - Giờ ăn: Cho trẻ tự chuẩn bị khu vực ăn: kê bàn ăn, kê ghế, lấy cát bát, thìa, khăn ăn - Giờ ngủ: Cho trẻ chuẩn bị chỗ ngủ cùng cô: dài chiếu, xếp gối và lấy chăn. - Vệ sinh: rửa tay trước và sau khi ăn: cho trẻ tự xếp hàng, lấy xà phòng và khăn lau tay.	
107	- Trẻ thích chăm sóc con vật thân thuộc	- Bảo vệ chăm sóc con vật	* Hoạt động chơi: Giờ đón, trả trẻ: + Trò chuyện với trẻ giữ gìn vệ sinh môi trường sạch sẽ, không nhốt gia súc gia cầm dưới sàn nhà. Giáo dục trẻ biết chăm sóc	

			bảo vệ các con vật.	
108	- Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường (không vứt rác bừa bãi, bỏ rác vào đúng nơi quy định)	* Hoạt động lao động vệ sinh: Trẻ nhặt rác, lá cây bỏ đúng nơi quy định, không vứt rác bừa bãi.	
109	- Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn, bảo vệ môi trường (không xả rác bừa bãi...)	- Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi “đúng,sai”,“tốt,xấu”.	*Hoạt động chơi: -Chơi theo ý thích buổi chiều: + KNS: hành vi đúng sai, tốt xấu.	

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

113	- Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc của địa phương thích nghe và đọc đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện theo chủ đề thế giới động vật.	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc các điệu múa đặc sắc của địa phương, vùng miền, thích nghe và đọc đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện chủ đề thế giới động vật.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: Nghe hát:"Cái bóng", Chú mèo con "Chị ong nâu và em bé". * Hoạt động học: - Làm quen với văn học: + Truyện: Chú dê đen * Hoạt động chơi: - Chơi theo ý thích buổi chiều: + Đồng dao: Cái Bóng là cái bóng bang	
114	- Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát (Nhạc thiếu nhi, các bài hát đặc sắc của địa phương vùng miền) qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...Theo chủ đề thế giới động vật	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. (Nhạc thiếu nhi, các bài hát đặc sắc của địa phương vùng miền) theo chủ đề động vật	* Hoạt động học: Âm nhạc: DH “Chú éch con”. * Hoạt động chơi: - Chơi góc. + Góc nghệ thuật: hát một số bài hát về chủ đề động vật * Hoạt động phòng âm nhạc: Dạy trẻ hát bài chú éch con, dạy trẻ đánh các nốt nhạc.	
115	- Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, với các hình thức vỗ tay theo tiết tấu theo chủ đề động	- Vận động nhịp nhàng theo, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát theo chủ đề động vật.	* Hoạt động học: - Âm nhạc: + Vỗ tay theo tiết tấu: Đàn gà con, con cào cào * Hoạt động chơi:	

	vật.		- Trò chơi âm nhạc: Hát theo hình vẽ, ai đoán giỏi, thỏ nghe hát nhảy vào chuồng	
117	- Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối tạo thành bức tranh về một số con vật	- Phối hợp các kỹ năng vẽ các nét xiên, nét thẳng, nét ngang, nét cong tròn...để tạo bức tranh về một số con vật.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ theo ý thích *Hoạt động chơi: -Chơi góc: + Góc nghệ thuật: vẽ một số con vật nuôi, con vật sống trong rừng và một số con côn trùng	
120	- Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* Hoạt động học: - Tạo hình: + Vẽ theo ý thích. + Thiết kế ổ gà (EDP)	
123	- Trẻ biết nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	- Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	*Hoạt động chơi: -Chơi góc: + Góc nghệ thuật: vẽ, nặn một số con vật nuôi, con vật sống trong rừng và một số con côn trùng.	

Ngày 22 tháng 01 năm 2025

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TỔ PHÓ

GIÁO VIÊN

Hoàng Thị Hà

Cà Thị Hường

Cà Thị Hường